

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HSST
Ngày 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Văn Đăng

ông Hồ Đình Quảng

Thư ký phiên tòa: ông Trương Quang Vũ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa: bà Trần Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở ủy ban nhân dân xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân huyện Bảo L xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/HSST ngày 04/4/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/HSST-QĐ ngày 10/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Thành H**, sinh năm 2001 tại tỉnh Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 3, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ văn hoá: lớp 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Dũng, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1975 hiện trú tại xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 26/01/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L. *Có mặt.*

Người bị hại: anh **Trần Thanh T**, sinh năm 1996. Có mặt

Địa chỉ: thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1972. Vắng mặt

Địa chỉ: 127/4 Lam Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1975. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 3, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14/01/2024, Cao Thành H gọi điện cho anh Trần Thanh T, sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng hỏi mượn xe mô tô 49H1-630.48 của anh T để đi đám cưới thì được anh T đồng ý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày anh T giao xe mô tô 49H1-630.48 và chìa khóa xe cho H, sau đó H điều khiển xe đi ra thành phố Bảo Lộc để dự đám cưới. Sau khi dự đám cưới xong các bạn của H rủ H đi ăn uống tiếp, do không có tiền nên H gọi điện cho bạn là Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 2002; hộ khẩu thường trú: 127/4 Lam Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc hỏi mượn 500.000 đồng, O đồng ý và chuyển 500.000 đồng vào tài khoản của H, rồi H cùng các bạn đi ăn uống ở thành phố Bảo Lộc đến khoảng 20 giờ cùng ngày, các bạn lại rủ H đi hát Karaoke, H gọi điện cho O hỏi mượn thêm 2.500.000 đồng nhưng O nói không còn tiền, O nói mẹ O có cho mượn tiền nhưng phải có tài sản thế chấp bà C mới cho mượn nên H đã nảy sinh ý định cầm xe mô tô 49H1-630.48 để lấy tiền tiêu xài. H chạy xe đến nhà của O tại 127/4 Lam Sơn, phường Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc gặp bà C để thỏa thuận việc vay mượn tiền và thế chấp xe. Sau đó O điện thoại cho bà C biết việc H sẽ xuống mượn tiền, O nhờ bà C trừ đi số tiền 500.000 đồng mà O đã cho H mượn trước đó. Khi đến nhà bà C, H nói muốn cầm xe 49H1-630.48 với giá 7.000.000 đồng. Bà C hỏi H “xe của ai” thì H nói dối là xe của H; bà C hỏi giấy chứng nhận đăng ký xe thì H nói đã thế chấp cho F88 (hệ thống cầm đồ) nên bà C chỉ đồng ý cầm với giá tiền 5.000.000 đồng thì H đồng ý. Sau khi trừ đi số tiền 500.000 đồng mà H nợ O trước đó, bà C đưa thêm cho H số tiền 4.500.000 đồng. H đưa chìa khóa xe và xe mô tô 49H1-630.48 cho bà C, sau đó H sử dụng số tiền cầm xe tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: Giá trị của 01 xe gắn máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu sơn đen, biển kiểm soát 49H1-630.48, số máy JA36E1084196, số khung RLHJA3679NY004127, sản xuất năm 2022, đăng ký lần đầu ngày 02/08/2022 (xe đã qua sử dụng); thời điểm định giá ngày 14/01/2024 có giá là 14.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-BL ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Cao Thành H về “*Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Cao Thành H thừa nhận đã thực hiện hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cao Thành H từ 12 đến 15 tháng tù về “*Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Gia đình Cao Thành H đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị C số tiền

5.000.000 đồng, bà Củ không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 49H1-630.48 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Thanh T nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Hiện đang tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu tím có gắn ốp lưng màu nâu đỏ viền đen của Cao Thành H nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc kH nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

2.1. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: vào ngày 14/01/2024, tại thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, Cao Thành H có hành vi mượn xe mô tô biển kiểm soát 49H1-630.48 của anh Trần Thanh T, sau đó đem đi cầm cố cho bà Nguyễn Thị Củ để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: Giá trị của 01 xe gắn máy 02 bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu sơn đen, biển kiểm soát 49H1-630.48, số máy JA36E1084196, số khung RLHJA3679NY004127, sản xuất năm 2022, đăng ký lần đầu ngày 02/08/2022 (xe đã qua sử dụng); thời điểm định giá ngày 14/01/2024 có giá là 14.000.000 đồng

Xét thấy bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi mượn tài sản của người khác mang đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài là vi phạm pháp luật nhưng do không có tiền tiêu xài cá nhân nên cố ý thực hiện là phạm tội, bất chấp pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố bị cáo.

2.2. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: hành vi của bị cáo Cao Thành H đã cấu thành “*Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 21/CT-VKSBL ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo Cao Thành H theo điểm a khoản 1 Điều 175 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

2.3. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây Xng mang trong cộng đồng dân cư. Điều đó cho thấy bản thân bị cáo rất coi thường pháp luật. Để trừng trị nghiêm khắc hành vi phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật nên cần phải xét xử và áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt.

[4] Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Gia đình Cao Thành H đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Củ số tiền 5.000.000 đồng, bà Củ không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 49H1-630.48 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Thanh T nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu tím có gắn ốp lưng màu nâu đỏ viền đen của Cao Thành H cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Trong vụ án, bà Nguyễn Thị Củ có hành vi cầm cố xe biển kiểm soát 49H1-630.48 cho H nhưng khi cầm cố bà Củ không biết tài sản này do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Củ về hành vi tiêu thụ tài sản là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Cao Thành H phạm “*Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Thành H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu tím có gắn ốp lưng màu nâu đỏ viền đen cho bị cáo Cao Thành H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng giữa Công an huyện Bảo L và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L ngày 08/4/2024).

3. Về án phí: căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Thành H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/4/2024; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đình Quảng - Hoàng Văn Đăng
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG

Vũ Thị Thúy Thành
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 10 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hồ Đình Quảng

ông Hoàng Văn Đăng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/HSST ngày 04/4/2024 đối với bị cáo Cao Thành H, sinh năm 2001 tại tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân: Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

2. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

3. Về tội danh:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân:

Tuyên bố bị cáo Cao Thành H phạm “*Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

4. Về điều luật áp dụng:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

5. Về mức hình phạt:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân:

Xử phạt bị cáo Cao Thành H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2024.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03 /03 đạt tỷ lệ 100%.

6. Về trách nhiệm dân sự:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân: anh Trần Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Gia đình Cao Thành H đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Củ số tiền 5.000.000 đồng, bà Củ không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

7. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

8. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu tím có gắn ốp lưng màu nâu đỏ viền đen cho bị cáo Cao Thành H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

9. Về án phí:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân: Buộc bị cáo Cao Thành H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

10. Về quyền kháng cáo:

Ý kiến 02 Hội thẩm nhân dân: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Chủ tọa nhất trí với ý kiến của 2 vị Hội thẩm.

Biểu quyết: 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Đăng-Hồ Đình Quảng

Vũ Thị Thúy Thành

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện Bảo L
- bị cáo, và những người
tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Bảo L.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Thúy Thành

